

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 23/2018/TT-BGTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 5 năm 2018

THÔNG TƯ

Quy định về giải quyết sự cố, tai nạn giao thông đường sắt và phân tích, thống kê báo cáo về sự cố, tai nạn giao thông đường sắt

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Đường sắt số 06/2017/QH14 ngày 16 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;
Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ An toàn giao thông và Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về giải quyết sự cố, tai nạn giao thông đường sắt và phân tích, thống kê báo cáo về sự cố, tai nạn giao thông đường sắt.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về trình tự, nội dung và biện pháp giải quyết sự cố, tai nạn giao thông đường sắt; trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong giải quyết sự cố, tai nạn giao thông đường sắt; việc phân tích, thống kê và báo cáo sự cố, tai nạn giao thông đường sắt.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động giao thông vận tải đường sắt.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Chủ tịch Hội đồng giải quyết sự cố, tai nạn giao thông đường sắt* là người chủ trì giải quyết sự cố, tai nạn giao thông đường sắt tại hiện trường.
2. *Chủ tịch Hội đồng phân tích sự cố, tai nạn giao thông đường sắt* là người chủ trì phân tích sự cố, tai nạn giao thông đường sắt.
3. *Giải quyết sự cố, tai nạn giao thông đường sắt* là việc tổ chức cứu nạn, cứu hộ, khôi phục giao thông đường sắt; tham gia, phối hợp điều tra và phân tích nguyên nhân tai nạn giao thông đường sắt.
4. *Người bị thương trong vụ tai nạn giao thông đường sắt* là người bị tổn thương về sức khỏe với tỷ lệ thương tật theo quy định của pháp luật làm ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường do ảnh hưởng trực tiếp của tai nạn giao thông.
5. *Người bị chết trong vụ tai nạn giao thông đường sắt* là người bị chết tại hiện trường; người bị thương trong vụ tai nạn được cấp cứu nhưng chết trên đường đi cấp cứu hoặc chết tại bệnh viện.
6. *Sự cố giao thông đường sắt* là vụ việc xảy ra trong hoạt động giao thông vận tải đường sắt gây trở ngại đến chạy tàu nhưng chưa xảy ra tai nạn giao thông đường sắt.
7. *Tai nạn giao thông đường sắt* là việc phương tiện giao thông đường sắt xảy ra đâm nhau, trật bánh, đổ tàu; đâm, va vào người, phương tiện giao thông khác và ngược lại hoặc phương tiện giao thông đường sắt đang hoạt động đâm, va vào chướng ngại vật gây thiệt hại cho tính mạng, sức khỏe của con người hoặc gây thiệt hại về tài sản; cháy tàu đường sắt đô thị.
8. *Tổ chức điều hành giao thông vận tải đường sắt* là đơn vị được giao thực hiện điều hành giao thông vận tải đường sắt theo quy định của Luật Đường sắt.

Điều 4. Nguyên tắc giải quyết sự cố, tai nạn giao thông đường sắt

1. Nguyên tắc giải quyết sự cố giao thông đường sắt:

- a) Các sự cố giao thông đường sắt phải được lập biên bản;
- b) Khi sự cố giao thông đường sắt xảy ra ở khu gian, việc lập biên bản do trưởng tàu hoặc lái tàu (nếu tàu không có trưởng tàu) thực hiện. Trường hợp sự cố giao thông

đường sắt xảy ra trong phạm vi ga, việc lập biên bản do trực ban chạy tàu hoặc trưởng ga hoặc nhân viên phục vụ chạy tàu tại ga (đối với đường sắt đô thị) thực hiện;

c) Sự cố giao thông đường sắt phải được thông tin, báo cáo kịp thời cho các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Nguyên tắc giải quyết tai nạn giao thông đường sắt:

a) Khi xảy ra tai nạn giao thông đường sắt các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đường sắt phải phối hợp giải quyết bảo đảm an toàn, khôi phục giao thông nhanh chóng và kịp thời;

b) Phải tổ chức cứu giúp ngay đối với người bị nạn, bảo vệ hiện trường, bảo vệ tài sản của nhà nước, doanh nghiệp và người bị nạn;

c) Các vụ tai nạn giao thông đường sắt phải được lập biên bản, thông tin, báo cáo kịp thời cho các tổ chức, cá nhân liên quan theo quy định của Thông tư này;

d) Các tổ chức, cá nhân có thẩm quyền khi nhận được tin báo về tai nạn giao thông đường sắt phải có trách nhiệm đến ngay hiện trường để giải quyết; không được gây trở ngại cho việc khôi phục giao thông vận tải đường sắt sau khi tai nạn xảy ra trên đường sắt;

đ) Việc tổ chức khôi phục hoạt động giao thông vận tải đường sắt không được gây trở ngại cho công tác điều tra, xử lý của các cơ quan chức năng;

e) Chủ tịch Hội đồng giải quyết tai nạn giao thông đường sắt được quyền huy động mọi nguồn lực tại chỗ để phục vụ cho công tác cứu chữa, giải quyết tai nạn giao thông đường sắt.

Điều 5. Hội đồng giải quyết sự cố, tai nạn giao thông đường sắt

Khi có sự cố, tai nạn giao thông đường sắt xảy ra phải thành lập ngay Hội đồng giải quyết sự cố, tai nạn giao thông đường sắt (sau đây gọi là Hội đồng giải quyết) theo quy định như sau:

1. Doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia thành lập Hội đồng giải quyết tai nạn trên đường sắt quốc gia; trường hợp xảy ra vụ tai nạn giao thông đường sắt đặc biệt nghiêm trọng trên đường sắt quốc gia có liên quan đến nhiều

ngành, nhiều lĩnh vực báo cáo Bộ Giao thông vận tải quyết định thành lập Hội đồng giải quyết.

2. Doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị thành lập Hội đồng giải quyết trên đường sắt đô thị đối với sự cố, tai nạn giao thông đường sắt nghiêm trọng trở xuống; trường hợp xảy ra tai nạn giao thông đường sắt rất nghiêm trọng trở lên báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Hội đồng giải quyết.

3. Doanh nghiệp kinh doanh đường sắt chuyên dùng thành lập Hội đồng giải quyết trên đường sắt chuyên dùng đối với sự cố, tai nạn giao thông đường sắt nghiêm trọng trở xuống; trường hợp xảy ra tai nạn giao thông đường sắt rất nghiêm trọng trở lên có liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Hội đồng giải quyết.

4. Doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị, doanh nghiệp kinh doanh đường sắt chuyên dùng quy định việc thành lập Hội đồng giải quyết sự cố, tai nạn trên đường sắt thuộc phạm vi quản lý của doanh nghiệp, trừ trường hợp Hội đồng giải quyết do Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập.

5. Thành phần Hội đồng giải quyết:

a) Đối với đường sắt quốc gia:

Lãnh đạo doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt: Chủ tịch Hội đồng;

Lãnh đạo doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt;

Doanh nghiệp đường sắt khác có liên quan;

Đại diện Ủy ban nhân dân các cấp nơi xảy ra sự cố, tai nạn giao thông đường sắt;

Tổ chức, cá nhân khác có liên quan do người quyết định thành lập Hội đồng quyết định tùy theo nguyên nhân, mức độ thiệt hại do sự cố, tai nạn giao thông đường sắt gây ra;

Trường hợp xảy ra tai nạn giao thông đường sắt đặc biệt nghiêm trọng trên đường sắt quốc gia có liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia báo cáo Bộ Giao thông vận tải quyết định thành lập Hội đồng giải quyết tai nạn.

b) Đối với đường sắt đô thị:

Lãnh đạo doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị: Chủ tịch Hội đồng;

Doanh nghiệp đường sắt khác có liên quan;

Đại diện Ủy ban nhân dân các cấp nơi xảy ra sự cố, tai nạn giao thông đường sắt;

Tổ chức, cá nhân khác có liên quan do người quyết định thành lập Hội đồng quyết định tùy theo nguyên nhân, mức độ thiệt hại do sự cố, tai nạn giao thông đường sắt gây ra;

Trường hợp xảy ra tai nạn giao thông đường sắt rất nghiêm trọng trở lên, doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Hội đồng giải quyết.

c) Đối với đường sắt chuyên dùng:

Doanh nghiệp kinh doanh đường sắt chuyên dùng: Chủ tịch Hội đồng;

Doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia (đối với đường sắt chuyên dùng có riel ray với đường sắt quốc gia);

Doanh nghiệp đường sắt khác có liên quan;

Đại diện Ủy ban nhân dân các cấp nơi xảy ra sự cố, tai nạn giao thông đường sắt;

Tổ chức, cá nhân khác có liên quan do người quyết định thành lập Hội đồng quyết định tùy theo nguyên nhân, mức độ thiệt hại do sự cố, tai nạn giao thông đường sắt gây ra;

Trường hợp xảy ra tai nạn giao thông đường sắt rất nghiêm trọng trở lên có liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, doanh nghiệp kinh doanh đường sắt chuyên dùng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Hội đồng giải quyết.

6. Hội đồng giải quyết sự cố, tai nạn giao thông đường sắt thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm theo quy định tại Điều 37 của Thông tư này.

Điều 6. Hội đồng phân tích sự cố, tai nạn giao thông đường sắt

Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày xảy ra sự cố, tai nạn giao thông đường sắt phải thành lập Hội đồng phân tích sự cố, tai nạn giao thông đường sắt (sau đây